TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 630/2019/HS-PT
Ngày: 21/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Chánh Trung
Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh
Ông Trần Văn Mười

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn – Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 501/2018/TLPT-HS ngày 06 tháng 09 năm 2018 đối với các bị cáo Hồ Thị Mỹ L, Phạm Văn T, Trần Vũ Tr, Võ Đăng K và bị hại ông Khưu Thế V kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2018/HS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Hồ Thị Mỹ L, sinh năm 1977, giới tính: Nữ. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 420, khóm 2, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở: Ấp 1, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Mua bán. Trình độ học vấn: 8/12. Con ông Hồ Văn N (chết) và bà Tạ Thị N1, sinh năm 1949. Anh chị em ruột: 05 người (lớn nhất 47 tuổi, nhỏ nhất 37 tuổi). Chồng: Nguyễn Thanh P, 58 tuổi (đã ly hôn). Con: 02 người (lớn 18 tuổi, nhỏ 11 tuổi). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Hồ Thị Mỹ L đang bị tạm giữ từ ngày 10/02/2018 chuyển tạm giam từ ngày 11/02/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau. (Có mặt)

2. Họ và tên: Phạm Văn T, sinh năm 1990, tên gọi khác: T Em, giới tính: Nam. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Cây Trâm A, xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở: Ấp 4, xã Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tài xế.

Trình độ học vấn: 5/12. Họ và tên cha, mẹ: Phạm Văn T1, sinh năm 1950, Lâm Thị T2, sinh năm 1952. Anh chị em ruột: 02 người (lớn 37 tuổi, nhỏ 28 tuổi). Vợ: Phan Việt T - 23 tuổi. Con: 01 người, 02 tuổi.

- Tiền án: 02: Ngày 06/11/2009, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự, chấp hành xong bản án ngày 08/4/2011; Ngày 21/3/2013, Tòa án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù, về tội *"Cướp giật tài sản"* theo điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt ngày 25/10/2016. Phần bồi thường trách nhiệm dân sự và nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng; án phí dân sự 200.000 đồng, chưa nộp.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo Phạm Văn T bị tạm giữ 25/8/2017 chuyển tạm giam từ ngày 29/8/2017 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau. (Có mặt)

3. Họ và tên: Trần Vũ Tr, sinh năm 1994, giới tính: Nam. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Bình Định, xã Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở: Ấp 3, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tài xế. Trình độ học vấn: 6/12. Họ và tên cha, mẹ: Trần Quốc T3, sinh năm 1970, Phùng Khánh L1, sinh năm 1971. Anh, chị em ruột: 03 người (lớn nhất 24 tuổi, nhỏ nhất 13 tuổi). Vợ: Châu Ý N, 23 tuổi. Con: 01 người, 03 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Trần Vũ Tr bị tạm giữ từ ngày 27/8/2017 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay, tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Cà Mau. (Có mặt)

4. Họ và tên: Võ Đăng K, sinh năm 1990, giới tính: Nam. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp Cái Sắn Ngọn, xã Biển Bạch Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 12/12. Họ và tên cha, mẹ: Võ Trường G, sinh năm 1960, Lê Thị T4, sinh năm 1963. Anh chị em ruột: 02 người (lớn 28 tuổi, nhỏ 21 tuổi). Vợ: Nguyễn Thúy H2, 27 tuổi. Con: 01 người, 03 tuổi.

- Tiền án: 01: Ngày 23/9/2015, Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, chấp hành xong bản án ngày 07/7/2016.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo Võ Đăng K bị tạm giữ 25/11/2017 chuyển tạm giam từ ngày 01/12/2017 đến nay tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Cà Mau. (Có mặt).

Bị hại có kháng cáo: Ông Khưu Thế V, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Số 355A, ấp 1, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thị Mỹ L: Luật sư Lương Danh Tùng, Công ty TNHH Hà Nội-Trường An, chi nhánh Cà Mau- thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Đặng Minh Hải – Văn phòng luật sư Lê Anh Tuấn – Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (Có mặt).

Đại diện của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau: Giám định viên Nguyễn Hữu Vương, Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau (Có mặt).

(Trong vụ án còn có các bị cáo Hoàng Minh Tn và Phạm Hoàng A, những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Thị Mỹ L và Ngô Hồng Th ngụ Ấp 1, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau cùng bán tôm giống tại khu vực Trạm kiểm dịch (ấp Cây Trâm, xã Định Bình, thành phố Cà Mau) và thường xảy ra mâu thuẫn trong việc cạnh tranh mua bán tôm giống. Ngày 03/8/2017, L điện thoại kêu Phạm Văn T đến nhà của L, khi T đến nhà, L nói bị T giật hết mối mua tôm giống, nên thuê T kiếm người chém T gây thương tích. T về nói lại cho Trần Vũ Tr biết việc L thuê người chém Th và kêu Tr đến gặp L hỏi rõ giá tiền thuê. Tr đến nhà gặp L nói chuyện và thống nhất là L sẽ trả 50.000.000 đồng, nên Tr và T bàn bạc tìm thêm người để đi chém Th.

Đến ngày 07/8/2017, Tr nói với K là bà mợ của Tr (là Hồ Thị Mỹ L) mua bán tôm ở Trạm kiểm dịch có mâu thuẫn với người nữ (là Ngô Hồng Th) cùng bán tôm tại Trạm kiểm dịch, bà mợ của Tr kêu kiếm người chém sẽ trả công 50.000.000 đồng. Trường kêu Võ Đăng K kiếm thêm người để thực hiện. Chiều cùng ngày, K gọi điện thoại cho Nguyễn Văn N – sinh năm 1994, địa chỉ Khóm 4, Phường 6, thành phố Cà Mau lên Tắc Vân gặp T, Tr và K bàn việc chém người nữ. N đồng ý thực hiện nhưng N đòi nhận tiền trước, T nói với T và K là không tin tưởng N, nên T nói để T tìm bạn của T ở Đồng Nai xuống để thực hiện. T gọi điện thoại cho Hoàng Minh Tn (T và T quen nhau khi chấp hành án tại Trại giam Xuân Lộc) kêu Tn kiếm thêm một người cùng xuống Cà Mau chém một người nữ sẽ được trả công mỗi người 10.000.000 đồng, Tn đồng ý và rủ thêm Phạm Hoàng A cùng đi.

Khoảng 03 giờ ngày 09/8/2017, Tn và Hoàng A đi xe máy hiệu Exciter biển số 60N7-7273. Khi đi đến Cà Mau, Tn gọi điện thoại cho T nói đang đứng ở cây xăng số 9. Tửng gọi điện kêu Tr ra đón Tn và Hoàng A đưa về căn chòi nuôi gà sau nhà của Trường ở ấp 3, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau để nghỉ.

Khoảng 17 giờ ngày 09/8/2017, tại chòi nuôi gà của Tr. T cùng Tr, K, Hoàng A và Tn bàn bạc việc đi chém Th. T phân công Tr theo dõi Th đi trên

đường báo lại cho T, K, Hoàng A và Toàn tổ chức chém. T nói thêm là người nữ thường đi với chồng, nếu người chồng chống cự thì chém luôn người chồng.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/8/2017, Tr chạy xe xuống Trạm kiểm dịch Cây Trâm để theo dõi Th. T điều khiển xe Exciter biển số 60N7-7273 chở Hoàng A, K điều khiển xe Dream biển số 94N1-9091 chở Tn mang theo ba cây dao tự chế, trong đó có hai cây của T, một cây của K (K, Tn, Hoàng A mỗi người cầm một cây), chạy xe gần cua Chệch Hậu (ấp Cây Trâm A, xã Định Bình, thành phố Cà Mau) đợi Tr báo tin. Một lát sau Tr gọi điện thoại cho T nói trên đường có nhiều Cảnh sát giao thông đi tuần tra, Tr kêu nhóm của T rút về không thực hiện việc chém Th.

Đến khoảng 22 giờ ngày 11/8/2017, Tr thuê một xe ô tô loại 7 chỗ đến Trạm kiểm dịch xã Định Bình, thành phố Cà Mau để theo dõi Ngô Hồng Th. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, thấy Th và Khưu Thế V (chồng Th) dọn dẹp chuẩn bị về thì Tr điện thoại cho T hay rồi Tr chạy xe về hướng Bạc Liêu. V điều khiển xe mô tô chở Th về. Khi ông V chạy xe ngang vị trí T (cùng đồng bọn) thì T điều khiển xe Exciter BS 60N7-7273 chở Hoàng A, còn K điều khiển xe Dream BS 94N1-9091 chở Tn chạy bám theo sau. Ông V chạy xe về nhưng không ghé vào nhà mà chạy thẳng đến chợ Tắc Vân ăn cháo nên T cùng đồng bọn chạy xe quay về đậu gần Nhà văn hóa xã Tắc Vân. T điện thoại cho Tr quan sát vợ chồng Th khi nào về thì cho hay.

Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 12/8/2017, Tr điện thoại cho T biết là vợ chồng ông V ăn cháo gần xong, chuẩn bị về. Khi V chở Th về đến nhà dừng xe lại, bà Th xuống xe mở cửa. Lúc này T và K chạy xe đến đậu phía sau xe của ông V. K, T và Hoàng A cầm dao tự chế bước xuống xe xông đến định chém bà T thì ông V phát hiện và cầm bình hơi cay xịt về hướng các đối tượng. Bị ông V xịt hơi cay nên K, T và Hoàng A cầm dao tự chế chém ông V. Khi đang chém thì bị Công an tuần tra phát hiện, K và T điều khiển xe bỏ chạy, còn Tn và Hoàng A bị bắt quả tang. Sau khi bị chém ông V được bà con đưa đến Bệnh viện tỉnh Cà Mau điều trị thương tích.

Tại bản án hình sự sơ thẩm 39/2018/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2018 Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Hồ Thị Mỹ L, Phạm Văn T, Trần Vũ Tr, Võ Đăng K, Hoàng Minh Tn, Phạm Hoàng A phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về áp dụng pháp luật:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hồ Thị Mỹ L.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phạm Văn T.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Minh Tn.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Võ Đăng K.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Trần Vũ Tr, Phạm Hoàng A.

3.Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hồ Thị Mỹ L 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giam bị cáo L 10/02/2018.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giam bị cáo T 25/8/2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Vũ Tr 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giam bị cáo Tr 27/8/2017.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Minh Tn 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giam bị cáo Tn 12/8/2017.

- Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng A 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giam bị cáo Hoàng A 12/8/2017.

- Xử phạt bị cáo Võ Đăng K 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bắt tạm giam bị cáo K 25/11/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Hồ Thị Mỹ L, Phạm Văn T, Trần Vũ Tr, Võ Đăng K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa cấp phúc thẩm, 03 bị cáo L, T và Tr vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Võ Đăng K rút lại kháng cáo.

Sau khi án sơ thẩm xử, ngày 10/8/2019 ông Khưu Thế V là người bị hại trong vụ án kháng cáo đề nghị xử tăng hình phạt đối với bị cáo Hồ Thị Mỹ L. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay ông Khưu Thế V vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như trên.

Tại Tòa Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử chấp nhận việc bị cáo K rút kháng cáo - Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo K. Đề nghị bác kháng cáo của bị cáo L, T, Tr – Y án đối với bị cáo T, Tr; chấp nhận kháng cáo của người bị hại tăng hình phạt đối với bị cáo L từ 07 năm lên 07 năm 06 tháng.

Người bào chữa cho bị cáo L cho rằng theo kết quả giám định tỉ lệ thương tích đối với người bị hại xác định người bị hại bị thương tật 54% (cộng dồn) là không đúng nên đề nghị hủy án sơ thẩm để giám định lại.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Khưu Thế V thì đề nghị Tòa chấp nhận theo kháng cáo của ông V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay do bị cáo Võ Đăng Khoa rút kháng cáo - Đình chỉ xét xử đối với bị cáo K.

[2] Đơn kháng cáo của 03 bị cáo Hồ Thị Mỹ L, Phạm Văn T, Trần Vũ Tr cũng như kháng cáo của người bị hại Khưu Thế V kháng cáo trong hạn luật định nên kháng cáo hợp lệ.

[3] Xét về nội dung kháng cáo:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Do có mâu thuẫn trong việc cạnh tranh mua bán tôm giống giữa bị cáo Hồ Thị Mỹ L với bà Ngô Hồng Th, nên ngày 03/8/2017 bị cáo L có thuê bị cáo Phạm Văn T, Trần Vũ Trường chém bà Th với giá 50.000.000đ, bị cáo Trường rủ thêm Võ Đăng K; bị cáo Tr rủ thêm Hoàng Minh Tn và Phạm Hoàng A để thực hiện tội phạm. Vào khoảng 22 giờ ngày 11/8/2017 T chạy xe biển số BS 60N7 – 7273 chở Phạm Hoàng A, K chạy xe biển số BS 94N1-9091 chở Hoàng Minh T; Tr thuê xe ô tô 07 chổ đến ấp Cây Trâm A, xã Đình Bình, thành phố Cà Mau để thăm dò, cảnh giới bà Ngô Hồng Th báo tin cho T để thực hiện tội phạm, đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 12/8/2017, ông Khưu Thế V và bà Ngô Hồng Th chạy xe về nhà ở ấp 1, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau thì T, K, Tn và Hoàng A đi xe đến trước nhà bà Th, ông V, K, Tn và Hoàng A dùng dao tự chế rượt chém bà Th thì ông Khưu Thế V dùng bình hơi cay xịt về hướng các bị cáo, thì K, Tn và Hoàng A dùng dao tự chế chém ông V nhiều nhát.

Theo Kết luận giám định pháp y thương tích số 11/TgT ngày 16/8/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau xác định ông Khưu Thế V có các dấu vết.

+ Mặt sau 1/3 cẳng tay trái (vết sẹo 14 cm, vết sẹo phẫu thuật 06 cm).

+ Vết thương mặt trước 1/3 trên cẳng chân phải (kích thước 2,5 cm x 0,2 cm).

+ Vết thương mặt trong từ 1/3 giữa đến 1/3 dưới cẳng chân trái, kích thước 7 cm x 0,2 cm.

+ Gẫy xương trụ trái (chưa xếp tỷ lệ thương tật).

+ Đứt gân cơ gấp, duỗi cổ tay trụ chưa đánh giá được mức độ tổn thương và di chứng để lại, chưa xếp tỷ lệ thương tật.

Tổng tỉ lệ thương tích cơ thể ông Khưu Thế V là 11%.

Tại kết luận giám định bổ sung số 32/TgT ngày 11/9/2017 xác định các vết thương.

+ 01 sẹo xây xát da vùng lưng (không xếp tỷ lệ).

+ 01 vết sẹo hình (+) trên mặt sau cẳng tay trái kích thước (20 cm x 0,2 cm) (vết sẹo 14 cm vết sẹo phẫu thuật 06 cm).

+ 1 vết sẹo mặt trước 1/3 trên cẳng chân phải (kích thước 2,5 cm x 0,2 cm).

+ 1 vết sẹo 1/3 giữa đến 1/3 dưới mặt trong cẳng chân trái, kích thước 7 cm x 0,1 cm.

+ 1 vết sẹo mặt lòng ngón III bàn tay phải kích thước 02 cm x 0,3 cm.

+ Gãy 1/3 trên xương trụ trái.

+ Gẫy xương bàn 5 bàn tay phải có tạo cal (gãy cũ không xếp tỷ lệ %).

+ Tổn thương không hoàn toàn thần kinh trụ bên trái mức độ nặng.

+ Tổn thương không hoàn toàn thần kinh gian cốt sau (Nhánh thần kinh quay) mức độ nặng.

+ Đứt gân gấp cổ tay trái ảnh hưởng ít động tác gấp cổ tay trái.

+ Đứt gân duỗi cổ tay trái ảnh hưởng ít động tác duỗi cổ tay trái.

Theo khoản 1 Điều 4 Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 13/6/2014 của Bộ Y tế là 49%.

Theo Kết luận giám định pháp y bổ sung số 124/TgT ngày 13/12/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Cà Mau. Kết luận dấu hiệu chính qua giám định:

+ 1 vết sẹo phẫu thuật hố chậu trái, kích thước 6 cm x 0,1 cm = 3%.

+ 1 vết sẹo phẫu thuật từ khuỷu tay trái đến 1/3 dưới mắt cẳng tay trái, kích thước 14,5 cm x 0,1 cm = 5%.

+ Gẫy 1/3 trên xương trụ trái đang nẹp vis. Đã xết tỷ lệ thương tật tại bản Kết luận giám định bổ sung số 32/TgT ngày 11/9/2017 là 6%.

+ Khuyết xương mào chậu bên trái (phẫu thuật ghép xương trụ trái) tỷ lệ 3%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo công thức cộng lùi quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 13/6/2014 của Bộ Y tế như trên là 54%.

Tại phiên tòa cấp phúc thẩm hôm nay các bị cáo Hồ Thị Mỹ L, Phạm Văn T, Trần Vũ Tr cũng thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như án sơ thẩm xử.

Tại phiên tòa cấp phúc thẩm hôm nay người bào chữa cho bị cáo L cũng thừa nhận bị cáo L phạm tội cố ý gây thương tích với mục đích, động cơ như án sơ thẩm xác định, nhưng Luật sư cho rằng qua 03 lần giám định tỷ lệ thương tật đối với người bị hại, xác định tỷ lệ thương tật là 54% là không đúng, yêu cầu được giám định lại. Vấn đề này qua giải thích của Giám định viên xác định như sau: Lần 01 kết luận 02 vết thương tỷ lệ 11%; lần 02 giám định 03 vết thương còn lại có cộng với kết quả giám định 02 vết thương lần 01 thì bằng 49%; lần 03 do vết thương phải phẫu thuật ghép xương lại nên mới lên đến 54%.

Xét theo lời giải thích của Giám định viên nêu trên là có cơ sở, nên không chấp nhận theo đề nghị của các bị cáo cũng như lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Loan để giám định lại tỷ lệ thương tật của người bị hại.

Xét tính chất vụ án như trên là rất nghiêm trọng. Bị cáo L vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà thuê các bị cáo như T, Trường, K, Tn, Hoàng A dùng dao tự chế chém

ông Khưu Thế V; hành vi này không những xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của nạn nhân mà còn làm mất trật tự xã hội ở địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm.

Khi định tội lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm xem xét vai trò của từng bị cáo, xác định bị cáo L là người thuê các bị cáo khác thực hiện tội phạm; bị cáo T là người chở bị cáo Hoàng A đi chém nạn nhân, (T có 02 tiền án) bị cáo Tr là người chuẩn bị dao tự chế đưa cho đồng bọn đi chém nạn nhân; bị cáo Tn và Hoàng A là người trực tiếp chém ông V.

Khi định tội lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, đánh giá đúng tính chất vụ án, có xem xét bị cáo L thành khẩn nhận tội, nên xử phạt bị cáo L 7 năm tù, bị cáo T 7 năm tù, bị cáo Tr 6 năm tù, xử phạt các bị cáo mức án như trên là thỏa đáng. Tại Tòa cấp phúc thẩm giai đoạn đầu bị cáo L quanh co nhưng sau đó nhận tội. Xét bị cáo L nhận tội nên không xử tăng hình phạt đối với bị cáo L theo như kháng cáo của người bị hại, cũng như không cần thiết phải tăng thêm 06 tháng theo như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát. Do đó, cần giữ y án sơ thẩm để xử phạt đối với các bị cáo như trên, nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo L, T và Tr về việc xin được giảm hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo L đề nghị không phù hợp với nhận định trên nên không được chấp nhận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông V đề nghị không phù hợp với nhận định trên nên không được chấp nhận.

Các bị cáo có kháng cáo không được chấp nhận như: L, T và Tr mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Ông Khưu Thế V không phải nộp áp phí hình sự phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc bị cáo Võ Đăng K rút lại kháng cáo.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Võ Đăng K.

Bản án 39/2018/HS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Võ Đăng K 05 (Năm) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/11/2017 đã có hiệu lực pháp luật từ ngày 21/10/2019.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của 03 bị cáo Hồ Thị Mỹ L, Phạm Văn T, Trần Vũ Tr; cũng như kháng cáo của ông Khưu Thế V (người bị hại) trong vụ án.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm để xử phạt đối vơi 03 bị cáo Hồ Thị Mỹ L, Phạm Văn T, Trần Vũ Tr.

1. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Mỹ L 07 (Bảy) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn tù được tính từ ngày 10/02/2018.

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 07 (Bảy) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn tù được tính từ ngày 25/8/2017.

3. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Trần Vũ Tr 06 (Sáu) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn tù được tính từ ngày 27/8/2017.

Về phần dân sự cũng như các quyết định còn lại của bản án sơ thẩm xét xử không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Về án phí hình sự phúc thẩm: 03 bị cáo Hồ Thị Mỹ L, Phạm Văn T, Trần Vũ Tr mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 21/10/2019.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Tp. HCM;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam CA tỉnh Cà Mau (04); (để tống đạt cho các bị cáo);
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND Phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
- UBND xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Biển Bạch Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau;
- Lưu văn phòng; hồ sơ vụ án (ĐTT-24)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Chánh Trung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Đình Thanh Trần Văn Mười Tô Chánh Trung